| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**QUẬN NGÔ QUYỀN**<br>**THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số: 66/2018/HNGĐ-ST
Ngày 12-11-2018
V/v ly hôn, tranh chấp về nuôi con

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NGÔ QUYỀN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Đào Thị Hương

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Bà Trần Thị Thu Quỳnh

Bà Bùi Thị Hồng Hạnh

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Lương Thị Thu Hà - Thư ký Toà án nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng.

***- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngô quyền, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa:*** Ông Đỗ Trọng Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 11 năm 2018, tại trụ sở Toà án nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 255/2018/TLST-HNGĐ ngày 25 tháng 6 năm 2018 về ly hôn, tranh chấp về nuôi con theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 721/2018/QĐXXST-HNGĐ ngày 10 tháng 10 năm 2018 và Quyết định hoãn phiên tòa số 747/2018/QĐST-HNGĐ ngày 26 tháng 10 năm 2018 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Trương Thị C; nơi ĐKHKTT: Đường P, phường V, quận N, thành phố Hải Phòng; nơi tạm trú: Đường P, phường V, quận N, thành phố Hải Phòng; có mặt.

- *Bị đơn:* Anh Vũ Chí P; nơi ĐKHKTT: Đường P, phường V, quận N, thành phố Hải Phòng; nơi tạm trú: Đường P, phường V, quận N, thành phố Hải Phòng; vắng mặt.

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện yêu cầu Toà án giải quyết vụ dân sự xin ly hôn và bản tự khai, nguyên đơn chị Trương Thị C trình bày:

Chị và anh Vũ Chí P kết hôn trên cơ sở tự nguyện, được sự đồng ý của hai bên gia đình, có tổ chức lễ cưới theo phong tục Việt Nam. Anh chị có đăng ký kết hôn tại Uỷ ban nhân dân phường V, quận N, thành phố Hải Phòng ngày 06/11/2008. Quá trình chung sống anh chị hòa thuận được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do tính cách không hợp, bất đồng quan điểm dẫn đến việc vợ chồng xảy ra xô sát cãi nhau. Hai bên gia đình đã khuyên ngăn hòa giải nhưng không có kết quả mà mâu thuẫn vợ chồng ngày càng trở lên trầm trọng. Đến nay xác định tình cảm vợ chồng không còn, sống chung không có hạnh phúc, đề nghị Toà án giải quyết cho chị được ly hôn với anh P.

- Về con chung: Anh chị có hai con chung là Vũ Chí T, sinh ngày 19/7/2002 và Vũ Chí D, sinh ngày 23/7/2008. Ly hôn chị đề nghị được nuôi con Vũ Chí D, giao con Vũ Chí T cho anh P nuôi. Nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con anh chị tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung: Anh chị tự thỏa thuận, không yêu cầu Toà án giải quyết.

* Bị đơn anh Vũ Chí P trình bày tại bản tự khai như sau:

Anh và chị Trương Thị C kết hôn trên cơ sở tự nguyện, được sự đồng ý của hai bên gia đình, có tổ chức lễ cưới theo phong tục Việt Nam. Anh chị có đăng ký kết hôn tại Uỷ ban nhân dân phường V, quận N, thành phố Hải Phòng ngày 06/11/2008. Quá trình chung sống đến đầu năm 2018 giữa vợ chồng anh chị có một số mâu thuẫn nhỏ trong cuộc sống sinh hoạt hàng ngày, đôi khi có dẫn đến việc vợ chồng to tiếng với nhau, anh cho rằng mâu thuẫn của vợ chồng anh là mâu thuẫn nhỏ, do vợ anh tính bồng bột nên vợ anh làm đơn xin ly hôn. Nay chị C xin ly hôn anh không đồng ý ly hôn vì anh vẫn còn tình cảm với vợ và để các con đỡ khổ. Trong trường hợp chị C cương quyết xin ly hôn đề nghị Tòa án tạo điều kiện về thời gian cho vợ chồng anh chị trao đổi, nếu không được thì Tòa án căn cứ pháp luật để giải quyết. Trước đây khoảng năm 2006 anh và chị C cũng đã ly hôn sau đó đến năm 2008 anh chị kết hôn lại.

- Về con chung: Anh chị có hai con chung là Vũ Chí T, sinh ngày 19/7/2002 và Vũ Chí D, sinh ngày 23/7/2008. Trong trường hợp phải ly hôn anh đồng ý giao hai con cho chị C nuôi. Nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con anh chị tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung: Anh chị tự thỏa thuận, không yêu cầu Toà án giải quyết.

Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tiến hành hòa giải 04 lần. Tại các phiên hoà giải anh Phương đều vắng mặt không có lý do nên Tòa án không tiến hành hòa giải được.

Tại phiên toà, chị Trương Thị C giữ nguyên yêu cầu đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Vũ Chí P.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng phát biểu quan điểm về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết

vụ án: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã chấp hành đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự; nguyên đơn đã thực hiện đúng, bị đơn chưa thực hiện đúng các quyền và nghĩa vụ, tham gia phiên tòa theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và đề nghị Hội đồng xét xử, xử: Về quan hệ hôn nhân: Chị Trương Thị C được ly hôn anh Vũ Chí P. Về việc nuôi con: Giao con chung Vũ Chí T, sinh ngày 19/7/2002 cho anh P nuôi, giao con chung Vũ Chí D, sinh ngày 23/7/2008 cho chị C nuôi. Nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con anh chị tự thỏa thuận, không yêu cầu giải quyết nên không đặt vấn đề giải quyết. Về việc chia tài sản: Anh chị tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không đặt vấn đề giải quyết. Về án phí: Chị C phải nộp án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên toà và căn cứ kết quả tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

- Về pháp luật tố tụng dân sự:

+ Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết:

[1] Đây là vụ án tranh chấp về ly hôn, tranh chấp về nuôi con được quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật Tố tụng dân sự, bị đơn anh Vũ Chí P cư trú trên địa bàn quận Ngô Quyền nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Ngô Quyền theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Ngày 10 tháng 10 năm 2018, Tòa án đã ra Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 721/2018/QĐXXST-HNGĐ và đã tống đạt hợp lệ quyết định trên cho anh P nhưng tại phiên toà ngày 26/10/2018 anh P vắng mặt lần thứ nhất, không có lý do. Hội đồng xét xử đã ra Quyết định hoãn phiên toà số 747/2018/QĐST-HNGĐ trong đó ấn định phiên tòa được mở lại vào hồi 14 giờ 00 phút ngày 12/11/2018. Tòa án đã tống đạt hợp lệ quyết định hoãn phiên tòa cho anh P. Tại phiên tòa hôm nay, bị đơn anh Vũ Chí P tiếp tục vắng mặt lần thứ hai, không có lý do. Vì vậy, Tòa án xét xử vắng mặt bị đơn theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Về nội dung:

+ Về quan hệ hôn nhân:

[3] Chị Trương Thị C và anh Vũ Chí P kết hôn trên cơ sở tự nguyện, được sự đồng ý của hai bên gia đình và tổ chức lễ cưới theo phong tục Việt Nam. Anh chị đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Vạn Mỹ, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng ngày 06/11/2008. Vì vậy, hôn nhân giữa chị C và anh P là hôn nhân hợp pháp theo quy định tại khoản 1 Điều 8, khoản 1 Điều 9 Luật Hôn nhân và gia đình. Quá trình chung sống anh chị hòa thuận được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do tính cách không hợp, bất đồng quan điểm dẫn đến việc vợ

chồng xảy ra xô sát cãi nhau. Toà án đã tiến hành hoà giải 04 lần nhưng anh P đều vắng mặt thể hiện anh không thiện chí kết hợp với Toà án để hoà giải việc đoàn tụ gia đình.

[4] Qua xác minh, thu thập chứng cứ thể hiện nguyên nhân mâu thuẫn chính là do tính cách không hợp, bất đồng quan điểm dẫn đến việc vợ chồng cãi nhau. Hai bên gia đình đã khuyên ngăn hòa giải nhưng không có kết quả mà mâu thuẫn vợ chồng ngày càng trở lên trầm trọng. Xét mâu thuẫn giữa chị C và anh P đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy, cần áp dụng khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị C đối với anh P.

+ Về việc nuôi con:

[5] Chị Trương Thị C và anh Vũ Chí P có hai con chung là Vũ Chí T, sinh ngày 19/7/2002 và Vũ Chí D, sinh ngày 23/7/2008. Ly hôn chị Cúc đề nghị được nuôi con Vũ Chí D, anh Phương nuôi con Vũ Chí T. Anh Phương đồng ý giao hai con cho chị Cúc nuôi. Hội đồng xét xử xét thấy chị C và anh P đều có công việc và thu nhập ổn định, đủ điều kiện để chăm sóc, nuôi dạy con nên mỗi người nuôi một con, chị C nuôi con Vũ Chí D và anh P nuôi con Vũ Chí T là phù hợp với quy định của pháp luật theo Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình. Nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con anh chị tự thỏa thuận không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không đặt vấn đề giải quyết.

+ Về việc chia tài sản:

[6] Chị Trương Thị C và anh Vũ Chí P tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không đặt vấn đề giải quyết.

- Về án phí:

[7] Chị Trương Thị C phải nộp 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo:

[8] Các đương sự được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

## QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228, Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

Xử:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Trương Thị C được ly hôn anh Vũ Chí P.

- Về việc nuôi con: Giao con chung Vũ Chí T, sinh ngày 19/7/2002 cho anh Vũ Chí P trực tiếp nuôi đến khi con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật, giao con chung Vũ Chí D, sinh ngày 23/7/2008 cho chị Trương Thị C trực tiếp nuôi đến khi con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con anh chị tự thỏa thuận, không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không đặt vấn đề giải quyết.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về việc chia tài sản: Chị Trương Thị C và anh Vũ Chí P tự thỏa thuận, không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không đặt vấn đề giải quyết.

- Về án phí: Chị Trương Thị C phải nộp 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai số 0014687 ngày 25/6/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng. Chị Trương Thị C đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo đối với bản án: Chị Trương Thị C được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Anh Vũ Chí P được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***
- VKSND quận Ngô Quyền;
- Chi cục THADS quận Ngô Quyền;
- UBND phường Vạn Mỹ, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng;
- Đương sự;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Đào Thị Hương**